

## Phạm cao Củng

# Mỗi khinh khủng tại đồn lính Pháp

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net/>

Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

### MUC LUC

#### Mỗi khinh khủng tại đồn lính Pháp

#### **Phạm cao Củng**

#### Mỗi khinh khủng tại đồn lính Pháp

Cái tính hiếu sát của hắn đã tỏ lộ rõ ràng hai lần: lần thứ nhất, khi hắn được tập “bay-don-nét” đâm vào những thằng người rom giả làm quân địch. Hắn tự nhiên thấy nóng mắt, hai hàm răng nghiến chặt vào nhau, và tưởng tượng ngay rằng những thằng người rom đó là những kẻ bằng da bằng thịt... Chính vì thế mà lưỡi “bay-don-nét” nhọn hoắt và sáng loáng kia, hắn đâm phập vào một cách rất là sung sướng, hơn nữa, khi rút đầu nhọn ra, còn có máu nóng nung theo!

Chúng ta cũng nên công nhận cho hắn rằng trước đây, hắn không bao giờ ngờ rằng mình lại có ý muốn “thích giết người” đến như vậy... Lần thứ hai, là trong cuộc tập bắn. Mỗi phát súng của hắn trúng bia, là hắn thấy trong lòng hồi hộp vô cùng, tưởng tượng ngay rằng hồng tâm ấy chính là trái tim một kẻ trúng đạn ngã xuống và giãy giụa trong vũng máu. Cũng may là trường bắn lúc đó đông người, chứ không thì rất có thể hắn quay súng chéch đi, đê nhắm bắn vài người bạn đồng ngũ đứng không xa bia mấy, cốt đê hô to lên số điêm của người tập bắn trúng hay sai đích nhiều ít thế nào. Một người lính thường, có một bộ thần kinh lành mạnh tất không bao giờ có những ý tưởng khát máu như hắn. Nhưng có lẽ ông thầy thuốc khi khám sức khỏe của hắn đã không lưu ý đến cái bệnh "tinh thần" kia của hắn, nên hắn mới có thể khoác được lên người bộ quân phục, và trong khi tập bắn và tập “bay-don-nét” mới có ý nghĩ ghê gớm kia!

Trong thời đại chiến thứ nhất - mà các ông "quyền" thường gọi là thời "la ghe đít-nớp-săng-cà-cô", cái đồn lính Pháp này, đóng sát ngay biên giới, ở một chỗ đèo heo hút gió nhưng được cái không khí

trong quân ngũ cũng không lấy gì làm buồn tẻ lắm. Vì ở đây đã thu thập được một số người có rất nhiều nghề lạ: anh Vệ Choắt, trước đã đi theo gánh xiếc có tài thổi kèn “bú-dịch” bằng dọc đu đủ, và vận hơi trong bụng nói được thành tiếng rõ ràng, nghe vắng như tự đằng xa đưa lại trong khi hai môi anh không hề mấp máy chút nào... Lại anh Bình Thông, hãy còn ít tuổi mà đã bạc đầu - trước hình như đi hát tuồng trong một rạp nào ở ngõ Sầm Công hay Tam Thương gì đó - trong lúc hứng chí vẫn ca những bài hát Nam hay hát Khách, với những điệu bộ ngẩn ngơ thì thực khó ai nín cười với anh được! Lại cả anh Bép Toóng-đơ nữa, trước có kiêm cả nghề thầy cúng, thầy tướng, cung văn và kếp nhà trò nên anh không bỏ lỡ một dịp nào mà không thi thố những sở trường... Anh em trong đồn sẵn được một con hoẵng, thế là anh lập tức tổ chức ngay một buổi tế... bà chúa rừng. - Có đủ cả bát âm, hát nhà tư và múa bài bông nữa. Nhờ có bọn người vui tính ấy, nên không khí trong cái đồn biên giới này không bao giờ buồn tẻ, mặc dầu bọn người lia gia đình này chẳng phải là không có nhiều lúc thương nhớ vợ con...

Đêm hôm đó, - vào hạ tuần tháng mười - đã bắt đầu giá lạnh. Trong đồn, dưới ánh mấy cây nến ấm áp, bọn Bép Toóng-đơ đương quây quần lại mà hát cô đầu với nhau, cười nói giòn giã, thì điệu kèn “tắt lửa” nổi lên...

Bình Thông buông hai thanh tre dùng làm phách xuống, rồi ra hiệu cho Vệ Choắt tắt nến đi:

- Bọn ta quấy nhộn lắm, xem chừng ngài Đới đã có ý “trù”, kèn “tắt lửa” rồi mà còn đê nển, khéo mà anh em ăn cơm muối nhạt!

Vệ Choắt đã thổi nến, sực nhớ lại hỏi:

- À, mà cậu Cả Hợp mò mẫm đi đâu bây giờ chưa thấy về?

Cả Hợp là một anh lính mới, xinh tươi, rất được bọn các cô “mái” miền sơn cước quý mến... Hợp hiền lành, ngoan ngoãn, nên được tất cả các bạn đồng ngũ coi như đứa em nhỏ và hết sức che chở mỗi khi mắc phải lỗi lầm. Bép Toóng-đơ chép miệng mà bảo:

- Tôi thấy thằng Hợp đi vào trong làng Mừng từ lúc chập tối, chắc nó lại có hò hẹn với cô nào...

Nhưng thằng bé độ này cũng mắng vui chơi quá, thường về ngủ chậm, thế nào cũng có một hôm ngài Đới vớ được lại phải tù sớm!

Nhưng không, Bép Toóng đã quá lo xa... Lần này, dù vắng mặt lâu đến chừng nào, binh Hợp cũng không phải bị phạt.

Vì buổi sớm hôm sau, anh gác đã tìm thấy xác Hợp co quắp trên một mô đất nhỏ, cách đồn không xa mấy. Đầu Hợp bị chém gần lia khỏi cổ, bằng một lưỡi “bay-don-nét”, lưỡi hãy còn sáng loáng một cách rùng rợn, dưới ánh triêu dương hãy còn nặng trĩu sương mờ!

Hợp bị ám sát một cách bí mật như vậy đã là một lỗi lo nghĩ cho các cấp chỉ huy. Cuộc điều tra lập tức được mở ngay, nhưng kết quả cũng không có gì, thì lại xảy ra một việc khác cũng tương tự như vậy.

Khác hẳn vụ án mạng trước, lần này người ta không còn nghi ngờ gì là chuyện thù hận nữa. Vì kẻ bị giết, anh lính trẻ tuổi Lặc, lại là một người ngoan ngoãn hiền lành nhất trong cái đồn biên giới này. Lặc mới mười chín tuổi, không hề giận ai bao giờ, mặc dầu anh em đồng ngũ có tinh nghịch mà đặt cho cái biệt hiệu Di Lặc. Vì Lặc tuy còn ít tuổi, nhưng phốp pháp béo tròn. Hai má lúm đồng tiền, cái bụng anh phè phè, ai có đùa nhiều, chế giễu quá thì anh chỉ đỏ mặt mà cười hề hề...

Vậy mà Lặc cũng bị giết, và cũng trong một trường hợp rất dị kỳ. Đêm hôm ấy, Lặc nhân có người nhà gọi lên cho một ít tiền và quà bánh, đã đem khao anh em... Một bữa linh đình được tổ chức và nhân những dịp này, các bạn ít có liên lạc gia đình cũng được chia vui, bớt phần buồn bã... Chính bữa ăn linh đình ấy đã giết Lặc. Vì anh em ăn uống xong, đi ngủ quá lúc 1 giờ đêm, Lặc lồm ngồm bò dậy. Người bạn nằm bên hỏi:

- Di Lặc đêm khuya còn định đi đâu đấy?

Lặc ôm bụng nhăn nhó đáp:

- Nguy quá, anh ạ, tôi đau bụng từng cơn cuộn cuộn, tưởng có thể chết đi được. Tôi đã uống gần nửa chai dầu Nhị Thiên mà cũng không đỡ.

Và Lặc với tay lấy chiếc mũ vải vàng:

- Trời bên ngoài lạnh lắm, bây giờ phải ra giải quyết cái vấn đề “tiêu hóa” thì thực là buồn...

Lặc ra khỏi phòng, người bạn đồng ngũ lại còn cười, hỏi đùa tiên một câu:

- Liệu đi nhanh nhanh mà về nhé, ngồi lâu ngoài ấy, ông “ba mươi” vô bất thì lại cũng được một bữa “thương thực” đấy!

Nào có ai ngờ câu nói ấy lại là một lời vĩnh biệt: Lặc không bị con cọp vồ, nhưng lại bị ám sát thì cũng thế... Người bạn nói câu ấy sau đó đi ngủ, nhưng tới sáng, bừng mắt dậy, vẫn không thấy Lặc đâu cả... Trước hấn còn tưởng cái bệnh đau bụng của Lặc chưa khỏi, nhưng đợi mãi một lúc, vẫn không thấy Lặc trở về, hấn mới hoảng hốt đi báo cho viên Đội.

Thế là trong đồn phút chốc đã náo động vì cái tin Lặc bị ám sát, lần này cũng bị đâm chết bằng “bay-don-nét”. Một điều đáng chú ý hơn nữa là Lặc lại bị giết cách chỗ người đứng gác không xa là mấy. Theo lời người gác nói thì hấn đứng gác chỗ cách cây quéo cổ thụ chừng ba mươi thước đúng lệ thường, cứ nửa giờ đồng hồ thì hấn đi “ròn” một lần, đi đến đầu Suối Bạc thì trở về... Đêm hôm đó hấn cũng vẫn theo thường lệ đi gác và đi “ròn” và cũng không thấy có điều gì lạ cả, mãi cho tới khi sáng, lúc thấy trong đồn náo động, hấn mới để ý thấy phía sau gốc cây quéo như có nhiều ruồi nhặng bâu quanh một vật gì.

Và đó chính là xác chết của Lặc.

Theo sự khám nghiệm của ông quan ba thầy thuốc thì Lặc bị giết không sớm hơn trước lượt đi “ròn” lần thứ ba của người gác là mấy. Cuộc điều tra tiến hành ráo riết và chỉ đi đến một kết quả là: Lặc đã bị giết một cách thật là oan uổng, có lẽ hung phạm nhằm giết người gác kia, đã núp vào sau gốc cây

quéo từ lâu lắm, và vô tình, Lạc đã tới đó trước khi người gác đi “rón” nên hung phạm nhằm tưởng là hấn mà hạ sát.

Điều này khám phá ra, làm cho những sĩ quan được lệnh mở cuộc điều tra càng thêm bối rối vì khi hung phạm đã nhằm giết một người như vậy, tức là phải có một duyên cớ xác đáng nào...

Điều đáng chú ý nữa là giữa Hợp, - kẻ bị giết lần trước - với người lính gác, bị giết hụt lần này, không hề có một chút gì dính líu với nhau cả. Hợp thì có thể ngờ rằng vì chuyện ghen tuông mà bị giết, nhưng đối với người gác chết hụt này thì thực không còn có thể nghi ngờ điều gì được. Hấn là người lính gương mẫu, không hề phạm lỗi bao giờ, đối với anh em rất là khéo xử lại sẵn sàng giúp đỡ đối với mọi người... Có thể nói rằng ai hấn chỉ có thân ít hoặc thân nhiều mà thôi chứ không hề có một kẻ thù..

Binh lính trong đồn bàn tán rất nhiều về việc Lạc bị giết oan uổng, và nhiều người mê tín lại cho ngay rằng đó là một chuyện tác quái của con ma cây quéo. Người ta xì xào bảo: Cây quéo có một con ma to lắm, là một người con gái trước đây đã treo cổ lên cây đó để tự tử, và oan hồn lẫn khuất, thường vẫn mặc áo trắng hiện lên trên ghẹo mọi người...

Nhưng còn Hợp? Bọn người mê tín cũng buộc tội cho con ma cây quéo đã run rùi cho Hợp bị giết một cách bất ngờ...

Các nhân viên có nhiệm vụ điều tra thì nhận xét một cách thiết thực hơn, nhất là ở chỗ hai người bị thiệt mạng cũng đều bị lưỡi “bay-don-nét” đâm hay chém cả. Như vậy thì hung phạm là một quân nhân ở trong đồn, mới quen sử dụng thứ khí giới này và thứ nhất mới có thể đi lại trong khu vực mà những người gác không nghi ngờ gì hết.

Điều thứ nhất này làm cho một tờ báo trong quân đội có viết những câu: “Có một con yêu ở ngay trong hàng ngũ chúng ta. Nó lạnh lẽ, hung tợn, trong đêm tối đi quanh quần rình mò trong trại rồi giết người, không vì một mục đích gì... Bởi vậy tuy có hình dáng người mà đích thực là một con yêu tinh ghê gớm, giết người chỉ vì khát máu mà thôi!”.

Anh em binh sĩ đọc bài báo này chẳng khỏi nhìn nhau mà e ngại. Sự thực họ không phải là người nhút nhát, ra trận, đối diện với cái chết, không có gì đáng sợ, đằng này cái chết lại len lỏi một cách ghê tởm, bất ngờ...

Nhưng họ còn ghê tởm hơn nữa, nếu biết chính con yêu tinh ấy cũng đọc bài báo ấy, sẽ nhếch mép cười một cách rùng rợn, rồi gấp tờ báo lại.

Và trong tuần tới, lại đến lượt viên Cai 73 bị giết, ngay sát cạnh đồn, khi viên này đi kiểm soát các vọng gác. Cũng vẫn mấy nhát “bay-don-nét” gọn gàng, vẫn không một nguyên cớ gì tỏ ra rằng hung phạm đã giết người vì Tiền, vì Thù hay vì Tình!

Một lần nữa, cũng vẫn một con yêu tinh ghê gớm kia hành động!Đê cho một tờ nhật báo trong quân

ngũ, sau khi thuật lại rõ vụ án mạng bí mật này, kết luận bằng một câu hỏi làm cho mọi người rợn gáy: “Vậy đến bao giờ thì đến lượt anh hay tôi bị giết?”.

Anh Bếp Toóng-đơ đứng dậy ngáp dài rồi nói:

- Chán quá, tôi đi quanh trại một lúc cho đỡ buồn!

Một bạn nói:

- Trời tối như mực, có gì ở ngoài ấy mà chơi với bời... Anh hãy ngồi xuống đây, hát nốt cái bài “ả phiền” 36 giọng ấy cho anh em nghe nhờ với nào!

Bếp Toóng-đơ với tay lấy cái mũ treo ở trên tường:

- Sấm hát mãi mà chẳng có ma nào thưởng gì đâu? Thôi, đề đặng này đi cho đỡ cuồng căng một lát, rồi chốc nữa lại về hát cho anh em nghe mà...

Vệ Choắt cười bảo:

- Phải, bây giờ anh Toóng-đơ còn phải ra hát cho... con ma cây quéo nghe!

Bốn tiếng ghê gớm này làm cho mọi người cùng bỗng sợ sệt, nín thình. Có lẽ Bếp Toóng-đơ cũng thấy rờn rợn, nhưng chẳng lẽ lại không đi nữa, sợ sẽ bị anh em cười là nhút nhát, đành nói cứng một câu:

- Này, đừng có dọa đặng này nhé! Cũng đã từng làm thầy kiêu thầy cúng cả đây, đủ cả tay ấn, tay quyết, có là... ma cà-lò thì cũng chỉ một cái ấn “ngũ lôi thần tướng” là tan xác! Thôi, lâu lâu anh chưa trở lại cái tài nói bằng hơi bụng, vậy bây giờ lại biểu diên đi cho anh em xem... chốc lát tôi sẽ về ngay rồi lại hát!

Bếp Toóng-đơ đã đi rồi, bị anh em thúc giục, Vệ Choắt đành phải trở tài mọn khi anh còn theo gánh xiếc Tiên Long: anh ngậm nguyên mồm, môi không mấp máy mà vẫn đóng được cái kịch “hai ông bà già ngồi nói chuyện tâm sự, đú đờn với nhau” giọng nói nghe xa vắng vắng, làm cho anh em cười lăn cười lóc.

Trong khi ấy, Bếp Toóng-đơ bước chậm chậm qua mấy rặng cây sim đầy hoa nở, trắng xen với tím.

Bỗng có người từ phía trước mặt đi tới hỏi:

- Anh Toóng-đơ đi đấy à?

Toóng-đơ nhận ra Thiệp, một người lính mới, vốn làm lì, ít nói và hiền lành như con gái, trả lời:

- Tôi ngồi lâu, cuồng căng, đi chơi quanh chốc lát, chú cũng dám ra ngoài trời tối này kia à, chắc là đã làm quen được với con ma cây quéo!

Thiệp nói, giọng hơi khác:

- Tôi chỉ sợ người, chứ không sợ ma. Tôi ra mượn anh gác bao diêm cũng về đây, chẳng lẽ gì mà lảng vảng ở đây lâu, nhờ oan gia thì thiệt mạng!

Thiệp đã quay về, Toóng-đơ đi một mình và thấy chồn chợn! Trong cái bóng tối âm u và huyền bí của núi rừng, mặc dầu chính mình đã từng làm cái nghề thầy bùa, thầy pháp, Toóng-đơ cũng vẫn

cảm thấy một cái gì ghê gớm và rùng rợn! Trời hơi mưa bụi, nhưng Toóng-đơ cũng cứ đi. Bỗng một tiếng hô đứng lại xé bầu không khí lặng lẽ của núi rừng, và một mũi “bay-don-nét” nhọn hoắt cản Toóng-đơ dừng bước. Tiếp đó là tiếng anh lính Hồng đứng gác ở đó nói một cách vui vẻ như trút được gánh nặng:

- Trời, anh Toóng-đơ! Chỉ thiếu một ly nữa thì tôi bầm cò súng!

Toóng-đơ cười:

- Chắc anh hoảng tưởng tôi là con ma cây quéo?

Hồng gật đầu:

- Anh đi nhẹ không một tiếng động làm cho tôi sợ quá! Thôi, anh quay về đi!

Thấy Toóng-đơ lộ vẻ ngạc nhiên chưa hiểu, Hồng tiếp ngay:

- Đó là lệnh trên! Không một ai được qua ngoài vòng gác!

Toóng-đơ gật đầu:

- Phải, tôi nhớ ra rồi! Số lính gác hình như đã tăng gấp đôi thì phải!

Hồng đáp:

- Tăng gấp ba kia đấy. Chẳng kê con ma cây quéo chứ ma... cây gì cũng khó mà giở trò trống ra bây giờ nữa!

Toóng-đơ quay bước và dặn với lại Hồng:

- Thôi tôi về! Mà hê anh thấy có ma thì lập tức cứ bắn luôn nhé!

Hồng cười đáp:

- Đúng rồi, nó không tha chúng mình thì mình tha nó sao được?

Câu chuyện đối đáp này chưa qua được năm phút thì Hồng đến tua đi “rón” qua chỗ vừa đứng nói chuyện với Toóng-đơ được chừng ba mươi thước thì vấp phải một vật gì nặng nặng mềm mềm...!

Đó chính là xác chết của anh Bếp Toóng-đơ bị một lưỡi “bay-don-nét” đâm xọc từ phía sau lưng ra tới phổi, nằm còng queo bên vũng máu mới đông được chừng dăm phút!

Một phen nữa, trong đồn lại lú lú, náo động chẳng khác gì vừa có tin báo bọn thổ phỉ vượt qua biên giới sắp sửa tấn công... Một vị sĩ quan có nhiệm vụ mở cuộc điều tra từ mấy tuần nay, ra lệnh:

- Phải lập tức khám xét khu này: Chắc hung phạm chưa thoát ra xa được nơi tìm thấy xác chết kia...

Mọi người hãy tập hợp...

Lát sau, viên sĩ quan tới nơi tìm thấy thi hài Bếp Toóng Đơ, thấy Vệ Choắt cùng hai bạn đồng ngũ đã ở đấy. Vệ Choắt đứng lên chào, rồi thưa:

- Thưa ngài, lần này cũng vẫn một lưỡi “bay-don-nét” đâm từ đằng sau lại.

Viên sĩ quan chỉ cúi xem xét thi hài trong chốc lát, rồi lại lập tức cùng bọn lính gác đi khắp trong đồn... Những ánh sáng đèn điện bấp chiểu trên mặt đất, mong tìm thấy được một vết tích gì của hung phạm. Nhưng núi rừng bí hiểm với muôn vàn côn trùng cây cỏ, vẫn giấu kín những điều mà thế

nhân tò mò muốn biết...

Sừng sững, cây quéo cổ kính cũng trơ trơ đứng đó, với một con ma ghê gớm, hiển hiện rõ ràng trong đầu óc những người mê tín dị đoan?

Từ mấy hôm nay, Vệ Choắt như bận nghĩ nhiều việc, nên ít khi thấy hát hò cười đùa. Kê ra thì chúng ta cũng không lấy làm lạ, và ở đây đã xảy ra nhiều chuyện quá lạ lùng... Thân chết như rình nắp quanh quần đầu đây... Nhiều người bạn thân của họ, mấy phút trước còn vui vẻ nói cười mà chốc lát sau, đã chỉ còn là một thân ma bên vũng máu. Câu hỏi rùng rợn của một tờ báo: “Vậy bao giờ đến lượt chúng ta bị giết?” lại càng làm cho ai nấy mỗi khi bước qua gần cây quéo gớm ghiếc lại thấy lạnh lạnh nơi lưng...

Tuy vậy, Vệ Choắt càng buồn bã, ít nói cười, hát hò, thì lại càng hay đi quanh quần, hoặc ngồi chơi một mình ở chỗ vắng vẻ. Nhiều khi trong đêm tối, Vệ Choắt cũng cứ vẫn đi thơ thẩn bên ngoài lều, hầu như quên hẳn đã có ba, bốn người vừa mới đây đã bị thiệt mạng, cũng chỉ vì không biết e dè... bóng tối.

Vệ Choắt đương vợ vẫn nghĩ ngợi chợt có tiếng quát:

- Ai đấy, đứng lại!

Một lưỡi “bay-don-nét” chìa ra... Giọng người hô nghe hơi run run có lẽ vì sống trong bầu không khí bí mật, không một người nào được bình tĩnh khi chợt thấy một việc thất thường xảy đến.

Vệ Choắt ngược nhìn người lính gác rồi cười bảo:

- Vệ Choắt đây. Làm gì mà hốt hoảng thế? Sợ à?

- Sợ ai?

- Sợ con ma cây quéo, chứ còn sợ ai nữa! Anh nên nhớ rằng bằng ít lâu, anh em mình chưa ai mới bị giết thêm, vậy rất có thể lúc này là lúc nó đang tìm một người... xấu số!

ThIỆP xoa xoa nơi báng súng:

- Mà kẻ xấu số thiệt mạng ấy, rất có thể là anh hay tôi nhỉ!

Vệ Choắt nhìn thẳng vào mặt Thiệp:

- Tôi thì có, chứ anh thì chắc không thể xảy ra điều gì! Thiệp hỏi lại, giọng hơi khác:

- Sao anh lại nói thế?

Vệ Choắt thở dài:

- Vì tôi nghĩ những người như anh thì chưa đáng chết... Tôi trái lại là kẻ đã phong trần, lưu lạc nhiều, mọi nỗi chua cay bùi ngọt ở đời đã nếm đủ, vậy bây giờ có chết cũng là đáng đời...

ThIỆP lơ đãng tiếp:

- Có lẽ anh nghĩ rằng... hung phạm hoặc con ma cây quéo kia, lại biết lựa chọn xem kẻ nào nên giết hay không nên giết?

Vệ Choắt không đáp, hỏi lại:

- Thế anh nghĩ rằng “nó” giết là vì thích giết mà thôi, gặp bất cứ người nào, miên là trong trường hợp thuận tiện thì... hạ sát.

Thiệp nín lặng trong chốc lát, như suy nghĩ. Lâu lâu, Thiệp mới lại gật gù đáp:

- Kê ra thì chúng mình cũng khó căn cứ vào đâu mà đoán biết được “nó” có khi cũng lựa người rồi mới giết không chừng. À, anh này, hay là ma?

Vệ Choắt mỉm cười lắc đầu:

- Làm gì có những ma quái ở đây!... Tôi biết chắc kẻ giết người chẳng phải là ai xa lạ hết, cũng là trong bọn anh em ta thôi...

Ngừng lại một phút, Vệ Choắt tiếp:

- Chúng ta không nên ngạc nhiên một chút nào cả vì “nó” rất có thể là anh hay là tôi, không chừng! Câu nói góm ghê gieo trong khoảng đêm tối âm u lại càng thêm rùng rợn.

Thiệp vén tay áo xem đồng hồ rồi bảo Vệ Choắt:

- Anh có cần về lều ngay bây giờ không? Hay là cùng đi “ròn” với tôi một tua, cho tôi... đỡ sợ!

Vệ Choắt gật đầu:

- Đi cũng được, vì sự thực, nói ngay đê anh biết: tôi “vào sinh ra tử” đã nhiều, nên sự sống chết coi rất thường... Tôi không biết sợ là cái gì!

Thiệp hỏi như khiêu khích:

- Kê cả con ma cây quéo?

Vệ Choắt gật đầu:

- Kê cả con ma cây quéo, vì dù nó có ở ngay trước mặt tôi bây giờ tôi cũng không coi vào đâu! Vì anh nhớ cho kỹ tôi biết rõ nó lắm rồi... Thiệp im lặng không nói gì, cùng Vệ Choắt song song tiến bước về phía cây quéo. Bỗng Thiệp dừng lại, hỏi Vệ Choắt:

- Anh nói như anh có thể biết rõ được, con ma cây quéo hiện nó ở đâu?

Vệ Choắt điềm nhiên bảo:

- Hiện nó ở đây chứ còn ở đâu nữa!

- Anh biết nó từ bao giờ?

Vệ Choắt ung dung đáp:

- Tôi biết nó từ sau vụ án mạng thứ ba...

Tôi đã lập một bản danh sách những người vắng mặt trong khi xảy ra vụ giết người này...

Thiệp ngắt lời:

- Anh vì có gì mà đoán chắc hung phạm là một người trong số anh em ta?

Vệ Choắt gật đầu đáp:

- Không khó khăn gì cả. Một điều rất dè hiêu là trong mấy vụ án mạng ấy kẻ bị giết trong trường hợp bất ngờ, trong vòng canh gác lại bị giết bằng lưỡi “bay-don-nét”! Như vậy, tất nhiên hung phạm phải

là một quân nhân, có thể thì mới quen sử dụng lưỡi lê, có thể đi lại tự do trong khu canh gác, và có thể lên tới sau lưng kẻ xấu số một cách thân nhiên, dù có xảy ra trường hợp người kia chợt quay lại, hắn cũng không bị lộ hành tích!

Thiệp tươi cười tiếp:

- Tôi không ngờ anh có tài xét đoán chẳng kém gì một trinh sát nhà nghề. Nhưng bao giờ trong vụ án mạng cũng có cái cớ khiến cho hung phạm xuống tay... Vậy trong những vụ trước đây anh bảo hung phạm đã giết người vì thù, vì tiền, vì tình hay vì cớ nào khác?

Vệ Choắt lắc đầu:

- Không có gì cả... Tôi kê một ví dụ anh nghe: anh hãy giao cho một đứa bé một khẩu súng lục giả, cho nó chơi... Tất nhiên anh phải thấy nó cầm khẩu súng ấy rồi tưởng tượng như có kẻ thù đứng trước mặt nó sẽ hô đứng lại, hô giơ tay lên rồi nhắm bắn... Nghĩa là khi giao khí giới vào tay đứa bé thì trong trí nó lập tức nghĩ ngay đến chuyện chém giết một cách tự nhiên... Hung phạm của chúng ta đây thực cũng giống như đứa bé ấy. Hắn cầm khẩu súng nhìn ánh sáng bạc của chiếc lưỡi lê nhọn hoắt là cũng lập tức nghĩ ngay đến phải đâm lưỡi lê ấy vào một thân người... Hắn bỗng thành một kẻ khát máu.

Ngoảnh nhìn thẳng vào mặt Thiệp đương lăm lăm khẩu súng trong tay, Vệ Choắt nói luôn:

- Tôi ví dụ ngay như chính anh bây giờ: có phải với khẩu súng trong tay, anh hiện cũng đương muốn giết người, muốn giết ngay tôi chẳng hạn!

Thiệp bước lùi một bước, cầm đầu súng chĩa vào Vệ Choắt, nghiêng răng bảo:

- Anh nói đúng lắm! Bây giờ tôi thấy rất thích giết anh.

Vệ Choắt điềm nhiên như thường, hỏi lại:

- Chắc anh cũng sẽ dùng lưỡi lê mà đâm tôi cho giống mấy vụ giết người trước của anh chứ không bắn, vì nổ súng, tiếng động sẽ làm cho anh khó lẩn tránh!

Thiệp lắc đầu:

- Anh tính nhầm rồi, tôi bắn anh cũng không sao hết, vì anh nên nhớ rằng hiện tôi có bốn phạn canh gác và tôi đã nhận được lệnh rõ ràng: tôi được phép bắn chết bất cứ ai khả nghi nếu tôi hô đứng mà còn cứ tiến. Tôi sẽ bắn chết anh rồi tôi sẽ trình rằng tới đây, tôi thấy anh nấp ở sau cây quéo... Anh định xông ra giết tôi, nên tôi phải bắn... Thế là anh chết một cách thiệt thòi... Từ đây tôi sẽ không giết ai nữa, và người ta sẽ yên trí chính anh là con ma cây quéo, có ngờ đâu con ma ấy lại chính là tôi...

Thiệp đã ra lệnh:

- Anh còn muốn nói thêm gì nữa thì nói đi... Đê tôi còn nổ súng.

Vệ Choắt chợt có một ý nghĩ thần kỳ:

- Tôi không cần nói thêm gì nữa, chỉ cần báo cho anh biết rằng tôi đến đây không phải là có một

mình... cùng đi với tôi có cả thầy đội sơ-mèn và ba anh em nữa!... Anh bắn thì cứ bắn nhưng chắc chắn anh sẽ bị tử hình!

Rồi ngoảnh lại phía trái, chỗ có nhiều bụi cây sim đại, Vệ Choắt hô lớn:

- Các anh em hãy lại cả đây! Ngay lúc ấy, Thiệp vẫn lăm lăm khẩu súng, cười khanh khách:

- Thôi anh hãy bỏ cái trò ấy đi! Tôi không phải là trẻ con đâu mà anh hòng nạt nộ!...

Ngay lúc này có tiếng người quát:

- Đừng quên, còn có chúng ta đây nữa!

Thiệp giật mình quay lại phía sau...

Và cũng đúng lúc này, Vệ Choắt nhảy tới, choàng lấy Thiệp. Một lần nữa, cái kinh nghiệm của đời sống giang hồ lưu lạc đã giúp anh vật ngã Thiệp, tì một đầu gối lên ngực hấn không cho động cựa, không khó khăn gì cả.

Thiệp không chối cãi gì cả khi bị đưa ra xử trước tòa án binh. Lúc ông chánh án đã tuyên án tử hình hỏi Thiệp có muốn nói thêm gì nữa không thì Thiệp thưa:

- Tôi chỉ muốn biết: Vệ Choắt đã biết trước đâu được rằng tôi định giết hấn mà mang theo mấy người hộ vệ?

Vệ Choắt mỉm cười trả lời:

- Sao anh ngây thơ thế? Làm gì có ai ở đây bao giờ? Anh đã quên rằng tôi vẫn có nghề riêng là nói được thành tiếng bằng cách vắn hơi bụng mà hai môi không mấp máy chút nào!

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

người dịch Hoài Anh

Nguồn:

Được bạn: Ct.ly đưa lên

vào ngày: 19 tháng 11 năm 2004